

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2356/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 04 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án phòng chống lụt bão năm 2017
Công trình: Hồ Cửa Đạt, huyện Thường Xuân

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi số 32/2001/PL-UBTVQH10 ngày 04/4/2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 10;

Căn cứ Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 07/5/2007 của Chính phủ về quản lý an toàn đập;

Xét đề nghị của Công ty TNHH một thành viên Sông Chu tại Tờ trình số 507/SC-KT ngày 20/6/2017 về việc phê duyệt Phương án phòng chống lụt bão năm 2017 công trình hồ Cửa Đạt (kèm theo phương án) và Kết quả thẩm định số 1653/SNN&PTNT-TL ngày 14/6/2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án phòng chống lụt bão (PCLB) năm 2017 công trình hồ Cửa Đạt, huyện Thường Xuân, bao gồm những nội dung chính như sau:

1. Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

1.1. Cụm công trình đầu mối đập chính Cửa Đạt:

- Là hồ điều tiết năm; công trình cấp đặc biệt.
- Diện tích tưới: 86.862 ha đất canh tác (trong đó, Nam sông Chu là 54.043ha và Bắc sông Chu - Nam sông Mã là 32.831 ha).
- Giảm lũ với tần suất 0,6%, bảo đảm mực nước tại Xuân Khánh không vượt quá (+13.71) m (lũ lịch sử năm 1962).
- Bổ sung nước mùa kiệt cho hạ du để đầy mặn, cải tạo môi trường sinh thái với lưu lượng $Q = 30,42 \text{ m}^3/\text{s}$.
- Diện tích lưu vực: 5.938 km^2 .
- MNDBT: $\nabla(+110.00) \text{ m}$, ứng với dung tích thiết kế: $W_{BT} = 793,7 \times 10^6 \text{ m}^3$.
- MNLTk ($P = 0,6\%$): $\nabla(+117.64) \text{ m}$, ứng với dung tích toàn bộ: $W_{SC} = 1.317,21 \times 10^6 \text{ m}^3$.

- MNLTK ($P = 0,1\%$): $\nabla(+119.05)$ m, ứng với dung tích toàn bộ: $W_{SC} = 1.366,13 \times 10^6 \text{ m}^3$.

- MNLKT ($P = 0,01\%$): $\nabla(+121.33)$ m, ứng với dung tích toàn bộ: $W_{SC} = 1.450 \times 10^6 \text{ m}^3$.

- MNC: $\nabla(+73.00)$ m, ứng với dung tích chết: $W_C = 268,69 \times 10^6 \text{ m}^3$.

- Đập chính dài 987,13 m; cao trình đỉnh đập $(+121.30)$ m; cao trình đỉnh tường chắn sóng $(+122.50)$ m.

- Tràn xả lũ: Tràn xả mặt 5 cửa, kích thước mỗi cửa (b x h) = (11×17) m; lưu lượng xả lớn nhất ứng với $P = 0,1\%$ là $Q_{\tau} = 8.200 \text{ m}^3/\text{s}$.

- Tuy nèn dài 802,3 m, khẩu độ $\Phi = 9$ m; cao độ ngưỡng $(+30.00)$ m; lưu lượng xả lớn nhất ($P = 1\%$) $Q_{\max} = 1.230 \text{ m}^3/\text{s}$.

- Nhà máy thủy điện: Công suất lắp máy 97 MW; gồm 2 tổ máy.

1.2. Cụm đầu mối Dốc Cáy:

- Đập phụ dài 242,3 m; cao trình đỉnh $(+122.30)$ m.

- Kênh dẫn thượng lưu dài 1.358 m, kích thước (b x h) = $(2,8 \times 3,8)$ m; lưu lượng thiết kế $Q_{tk} = 36,66 \text{ m}^3/\text{s}$.

- Tuynel dài 350 m, đường kính $D = 3$ m, độ dốc đáy $i = 0,4\%$; lưu lượng xả lớn nhất $36,66 \text{ m}^3/\text{s}$.

1.3. Cụm đầu mối Hón Can:

- Đập phụ dài 357 m; cao trình đỉnh $(+122.50)$ m.

- Công trình thoát lũ suối Bọng:

+ Cổng điều tiết: Chiều dài cổng 101 m, kích thước (b x h) = $(1 \times 1,5)$ m; lưu lượng thiết kế $Q_{tk} = 18,6 \text{ m}^3/\text{s}$;

+ Kênh thoát lũ kết hợp tưới: Chiều dài (kể cả cổng điều tiết) $L = 1.076$ m; lưu lượng thiết kế $Q_{tk} = 11,5 \text{ m}^3/\text{s}$;

+ Đập dâng: Chiều dài phần đập (kể cả cổng điều tiết) 237 m; cao trình đỉnh đập $(+108.00)$ m.

1.4. Cụm đầu mối Bán Trác:

Đập phụ: Chiều dài đoạn I là 85 m; chiều dài đoạn II là 36,4 m; cao trình đỉnh đập $(+121.70)$ m; cao trình đỉnh tường chắn sóng $(+122.00)$ m.

2. Phương án phòng chống lụt bão:

2.1. Mục tiêu: Đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa lũ năm 2016, cắt giảm lũ với tần suất 0,6%, đảm bảo mực nước tại Xuân Khánh không vượt quá $(+13.71)$ m (lũ lịch sử năm 1962).

2.2. Quy định vận hành điều tiết:

Theo Quy trình vận hành điều tiết hồ chứa nước Cửa Đạt, tỉnh Thanh Hóa được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 3944/QĐ-BNN-TCTL ngày 16/9/2014, Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Mã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1911/QĐ-

TTg ngày 05/11/2015 và Quy trình vận hành riêng của từng công trình, máy móc, thiết bị.

2.3. Các cấp mực nước báo động mực nước chống lũ hồ:

- Báo động cấp I: MN hồ $\nabla(+105.00)$ m.
- Báo động cấp II: MN hồ $\nabla(+110.50)$ m.
- Báo động cấp III: MN hồ $\nabla(+115.00)$ m.
- Báo động cấp đặc biệt (trên báo động III): Khi mực nước hồ đạt trên cao trình $(+115.00)$ m.

2.4. Một số tình huống sự cố có thể xảy ra và biện pháp xử lý đối với công trình:

a) Một số tình huống sự cố có thể xảy ra:

- Đối với khu đầu mối đập chính:
 - + Sự cố mái thượng lưu đập (bê tông bản mặt bị nứt);
 - + Sự cố xảy ra sau hạ lưu đập chính và tràn xả lũ (hồ xói tràn bị xói bờ trái có nguy cơ uy hiếp an toàn công trình đập đá đổ bê tông bản mặt);
 - + Sự cố xảy ra với tràn xả lũ (kẹt cánh cửa tràn không vận hành lên được, mất điện hoặc hỏng máy phát);
 - + Sự cố xảy ra với cầu trục;
 - + Sự cố xảy ra với máy phát điện dự phòng.
- Sự cố xảy ra đối với khu đầu mối Hón Can, Dốc Cáy, Bản Trác (khi mực nước hồ đạt đến cao trình $(+110.00)$ m, kết hợp mưa lớn làm dâng đường bão hòa thân đập, nước thấm ra mái hạ lưu đập).
- Trường hợp xảy ra mưa lũ vượt tần suất $P = 0,01\%$ (lũ kiểm tra), có nguy cơ đe dọa đến an toàn công trình.

b) Biện pháp xử lý đối với các tình huống xảy ra:

Thông nhất các biện pháp xử lý giờ đầu trong Phương án PCLB công trình hồ Cửa Đạt năm 2017 do Công ty TNHH một thành viên Sông Chu lập.

2.5. Đảm bảo vật tư dự phòng và nhân lực ứng cứu:

a) Vật tư dự phòng tại công trình:

- Tại đập chính Cửa Đạt:

TT	Tên vật tư	ĐVT	Đã có	Bổ sung	Ghi chú
1	Đá hộc	m ³	13.000		Tại chân công trình
2	Cát	m ³	12	8	
3	Vải chống thấm Geomembrance kích thước (7 mx100 m)	m ²	600	100	Tại kho của công trình
4	Rọ thép	cái	201		
5	Bao tải	cái	4.700		

6	Phao cứu sinh	cái	18		Tại kho của công trình
7	Áo phao	cái	17		
8	Cuộc bàn (có cán)	cái	8		
9	Xẻng (có cán)	cái	8		
10	Dao phát	cái		2	
11	Dao chặt	cái		4	
12	Cuộc chim	cái		3	
13	Đèn bão	cái	4		
14	Đèn ắc quy	cái		15	
15	Phai gỗ	cái		17	
16	Xăng dầu	lít		600	
17	Loa tay	cái	1	1	
18	Máy phát điện 250KVA	cái	1	1	Tại tràn
19	Máy phát điện (5,5&7)KVA	cái	1		Tại VP

- Tại đập phụ Dốc Cây:

TT	Tên vật tư	ĐVT	Đã có	Bổ sung	Ghi chú
1	Đá hộc	m ³	800		Tại chân công trình
2	Đá 1x2	m ³	95		
3	Cát	m ³	90		
4	Rọ thép	cái	99		Tại kho của công trình
5	Bao tải	cái	1.900		
6	Cọc tre	cọc	1.500		
7	Phên nửa	m ²	400		
8	Vỏ gỗ (có cán)	cái	18	2	
9	Phao cứu sinh	cái	10		
10	Áo phao	cái	10		
11	Cuộc bàn (có cán)	cái	5		
12	Xẻng (có cán)	cái		5	
13	Dao phát	cái	6		
14	Dao chặt	cái	6		
15	Cuộc chim	cái	4		
16	Đèn bão	cái	4		
17	Đèn ắc quy	cái		8	
18	Xăng dầu	lít		20	
19	Máy phát điện	cái	1		

20	Loa tay	cái	1		
----	---------	-----	---	--	--

- Tại đập phụ Bản Trác:

TT	Tên vật tư	ĐVT	Đã có	Bổ sung	Ghi chú
1	Đá hộc	m ³	50		Tại chân công trình
2	Đá 1x2	m ³	20		
3	Đá 4x6	m ³	20		
4	Cát	m ³	20		
5	Rọ thép	cái		50	Tại kho của công trình
6	Bao tải	cái	1.000		
7	Cọc tre	cọc	500		
8	Vồ gỗ (có cán)	cái	10		
9	Phao cứu sinh	cái		5	
10	Áo phao	cái	5		
11	Cuốc bàn (có cán)	cái		5	
12	Xẻng (có cán)	cái	2	3	
13	Dao phát	cái	2	3	
14	Dao chặt	cái		5	
15	Cuốc chim	cái	2		
16	Đèn bão	cái		2	
17	Đèn ắc quy	cái		4	
18	Loa tay	cái		1	

- Tại đập phụ Hón Can:

TT	Tên vật tư	ĐVT	Đã có	Bổ sung	Ghi chú
1	Đá hộc	m ³	800		Tại chân công trình
2	Đá 1x2	m ³	95		
3	Cát	m ³	90		
4	Bao tải	cái		1.000	Tại kho của công trình
5	Cọc tre	cọc	1.000	660	
6	Phên nứa	m ²		70	
7	Vồ gỗ (có cán)	cái	20		
8	Phao cứu sinh	cái		5	
9	Áo phao	cái		5	
10	Cuốc bàn (có cán)	cái		5	
11	Xẻng (có cán)	cái		5	

12	Dao phát	cái		5	
13	Dao chặt	cái		5	
14	Cuốc chim	cái		4	
15	Đèn bão	cái		4	
16	Đèn ắc quy	cái		7	
17	Xăng dầu	lít		20	
18	Máy phát điện	cái	1		
19	Loa tay	cái		1	

- Công ty TNHH một thành viên Sông Chu chuẩn bị vật tư dự phòng cần bổ sung tại công trình theo Phương án PCLB công trình hồ Cửa Đạt năm 2017 đảm bảo số lượng, chất lượng và tập kết đúng vị trí quy định, thuận lợi khi ứng phó với các tình huống xảy ra.

b) Vật tư dự phòng trong dân:

Trên cơ sở kế hoạch vật tư dự phòng trong dân do Công ty TNHH một thành viên Sông Chu lập trong phương án, giao Ban Chỉ huy PCLB hồ Cửa Đạt phối hợp với Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) huyện Thường Xuân để phân giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị liên quan chuẩn bị vật tư dự phòng theo kế hoạch đảm bảo thuận lợi khi ứng phó với các tình huống xảy ra.

c) Nhân lực ứng cứu:

Ban Chỉ huy PCLB hồ Cửa Đạt xây dựng phương án phối hợp cụ thể với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các xã Xuân Cẩm, Lương Xuân, Vạn Xuân, thị trấn Thường Xuân, Thọ Thanh, Ngọc Phụng, Xuân Dương, nhà máy Thủy điện Cửa Đạt, nhà máy Thủy điện Dốc Cáy và các đơn vị có liên quan chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện thường trực để xử lý khi xảy ra các tình huống.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Ban Chỉ huy PCLB hồ Cửa Đạt tổ chức thực hiện kiểm tra công tác chuẩn bị đảm bảo an toàn công trình trước mùa lũ theo quy định tại Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, Nghị định số 72/2007/NĐ-CP về quản lý an toàn đập; có trách nhiệm phối hợp với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện Thường Xuân để triển khai và phân công cụ thể cho từng đơn vị, thành viên và các xã trong khu vực theo phương án PCLB cụ thể, chi tiết với phương châm “4 tại chỗ”: chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, kỹ thuật tại chỗ, vật tư hậu cần tại chỗ;

Tổ chức cho các xã, các đơn vị có liên quan quán triệt nội dung Phương án để sẵn sàng triển khai khi có tình huống xảy ra.

- UBND huyện Thường Xuân có phương án cụ thể tổ chức lực lượng nhân công thường trực ứng cứu kịp thời theo phương án đề ra.

- Công ty TNHH một thành viên Sông Chu khẩn trương sửa chữa, khắc phục các hư hỏng của công trình còn tồn tại theo kế hoạch của Công ty và báo

cáo kiểm tra công trình trước mùa lũ năm 2017; vận hành thử cửa van cung bằng điện lưới và máy phát điện dự phòng trước mỗi trận lũ về; thường xuyên theo dõi, kiểm tra đối với vị trí thấm tại cao trình (+101.30) m ở trụ pin phía hữu tràn xả lũ vào nhà vận thăng đã được xử lý và các bu lông chốt hãm đầu trục cối đỡ cang của các cửa tràn đề có biện pháp khắc phục, xử lý kịp thời;

Chuẩn bị vật tư dự phòng đầy đủ tại công trình; vận hành công trình theo quy trình được phê duyệt; theo dõi, cập nhật diễn biến thời tiết; là cơ quan thường trực trong công tác PCLB công trình hồ Cửa Đạt; thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện Phương án về Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cấp, các ngành có liên quan; tổ chức diễn tập tình huống sự cố kẹt cánh cửa tràn không vận hành lên được và trường hợp mất điện lưới phải vận hành bằng máy phát điện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng Ban Chỉ huy PCLB hồ Cửa Đạt, Chủ tịch UBND huyện Thường Xuân; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Ban Chỉ đạo TW về PCTT;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Đức Quyền;
- Phó Chánh Văn phòng Lê Thanh Hải;
- Lưu: VT, NN.

(để b/c);

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền